

Bản án số: **73/2022/HNGĐ-ST**
Ngày: 28-12-2022
Ly hôn và tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Sử Thị Huyền Trang.

2. Ông Trần Văn Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Võ Thị Tuyết Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 264/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn và tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/12/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Ngô Ngọc T, sinh năm 2003; địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện U, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Đặng Vĩ K, sinh năm 2000; địa chỉ: Ấp C3, xã V, huyện T, tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/10/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Ngô Ngọc T trình bày:

Chị và anh K cưới nhau ngày 08/10/2021, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Phong. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nên thường xuyên cự cãi, ẩu đã đánh đập với nhau. Mỗi lần vợ chồng mâu thuẫn, cự cãi là mẹ chồng điện thoại cho cha mẹ ruột nói gửi chị về để dạy dỗ lại nên

chị nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, chị không còn thương yêu anh K, hiện nay chị và anh K sống ly thân gần 03 tháng, chị về nhà cha mẹ ruột tại ấp Minh Kiên A, xã Minh Thuận sinh sống. Nay xét thấy không chung sống được nữa nên chị xin ly hôn với anh K.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đặng Thiên Ân, sinh ngày 13/3/2022, giới tính nam, cháu Ân sống với sống với chị T. Nay chị T yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh K cấp dưỡng, hiện tại chị T bán hàng online các mặt hàng mỹ phẩm, bình quân mỗi tháng tiền lời khoảng 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng, ngoài ra chị còn mượn thêm 01 công đất trồng rau buôn bán có thu nhập thêm.

Về tài sản chung: Chị T xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị T xác định, vợ chồng không có nợ chung, không ai thiếu vợ chồng.

Bị đơn anh Đặng Văn K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng kết hôn vào năm 2021, có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, anh thừa nhận vợ chồng thường xuyên cự cãi, do anh không tìm chế được nên có đánh chị một bạt tay vào mặt nhưng liền sau đó chị T cầm giao chém anh trúng vào đùi, xương mông của anh gây thương tích nhẹ, anh có đến nhà cha mẹ vợ để rước vợ và con về nhưng vợ cương quyết không chịu về. Nay anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu chị T cấp dưỡng, hiện tại anh công tác tại xã Vĩnh Phong (cán bộ Tài chính Bưu chính), mức lương hàng tháng là 5.500.000 đồng nên có đủ khả năng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không nợ ai.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T đối với anh K. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Đặng Thiên Ân, sinh ngày 13/3/2022, giới tính nam cho chị T nuôi dưỡng, anh K không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, xác định không nợ nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Quan hệ pháp luật tranh chấp*: Nguyên đơn chị T yêu cầu ly hôn với bị đơn anh K và có yêu cầu giải quyết về con chung. Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Thẩm quyền giải quyết vụ án*: Bị đơn anh K có nơi cư trú tại ấp Cảnh Đèn 3, xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang nên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án có tiến hành thu thập chứng cứ nên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án*: Vợ chồng xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Phong năm 2022 và được cấp giấy đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, hôn nhân ngày càng trầm trọng khi vợ chồng không thương yêu, quý trọng, chăm sóc giúp đỡ nhau, vợ chồng xảy ra ẩu đả, đánh đập nhau, anh K có đánh chị bạt tay vào mặt, chị T thì dùng dao chém anh, gia đình hai bên hòa giải, động viên nhiều lần để vợ chồng hàn gắn nhưng anh chị vẫn không thể chung sống được. Nay chị T yêu cầu ly hôn, anh K không đồng ý ly hôn nhưng anh không có biện pháp nào hàn gắn hạnh phúc gia đình để chị T T tục chung sống với anh K, anh chị đã sống ly thân 03 tháng nay. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó áp dụng Điều 56 (*Ly hôn theo yêu cầu của một bên*) của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận cho chị T được ly hôn với anh K.

[4] *Về con chung*: Chị T, anh K xác định trong thời gian chung sống vợ chồng chị có 01 con chung tên Đặng Thiên Ân, sinh ngày 13/3/2022, giới tính nam, cháu Ân đang sống với chị T. Giữa chị T và anh K đều có yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy cháu Ân hiện nay đang chung sống với chị T về cuộc sống của con được đảm bảo, cháu Ân chưa đủ 36 tháng tuổi hiện đang còn rất nhỏ cần phải được chăm sóc của người mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81 (*Việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con sau khi ly hôn*), Điều 82 (*Nghĩa vụ, quyền của*

cha mẹ không trực T nuôi con sau khi ly hôn) của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, giao cháu Đặng Thiên Ân, giới tính nam, sinh ngày 13/3/2022 cho chị T nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng: Chị T không yêu cầu nên không xem xét.

Anh K có quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và không nợ ai nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nguyên đơn chị T chịu toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 171, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Ngô Ngọc T được ly hôn với anh Đặng Vĩ K.
2. Về con chung: Giao Đặng Thiên Ân, giới tính nam, sinh ngày 13/3/2022 cho chị T nuôi dưỡng (cháu Ân chung sống với chị T), anh K không cấp dưỡng nuôi con. Anh có quyền thăm nom con không ai được cản trở.
3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và không thiếu nợ ai nên Hội đồng xét xử không xem xét.
4. Án phí sơ thẩm: Chị Ngô Ngọc T chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003966 ngày 28/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận, chị T không phải nộp thêm.

5. Nguyên đơn chị T, bị đơn anh K có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/12/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- UBND xã Vĩnh Phong (nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng